TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHI XUÂN** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 19/2023/HNGĐ - ST Ngày: 14-4-2023 *V/v. Tranh chấp hôn nhân gia đình.*	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI XUÂN, TỈNH HÀ TĨNH
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Hương
Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Trần Minh Đức
- Bà Hồ Hồng Hoa

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Ngọc Bích - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh: Bà Phan Thị Huy Linh - Kiểm sát viên.

Vào hồi 8 giờ 00 phút, ngày 14 tháng 4 năm 2023 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 05/2023/TLST - HNGĐ, ngày 04 tháng 01 năm 2023, về việc *"Tranh chấp hôn nhân và gia đình"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2023/QĐXXST - HNGĐ, ngày 15 tháng 03 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Vũ Thị Thanh T, sinh năm: 1988; Địa chỉ: Xóm A, Nam Cường, xã Khánh Cường, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình. (có mặt).

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Tiến T; Sinh năm: 1993; Địa chỉ: Thôn Tân Th, xã Cương Gián, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt lần thứ hai không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai của người xin ly hôn, nguyên đơn chị Vũ Thị Thanh T trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Thanh T và anh Nguyễn Tiến T đã đăng ký hết hôn với nhau ngày 05/10/2015 tại Ủy ban nhân dân xã Cương Gián, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi kết hôn vợ chồng sống chung được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm. Nay, chị T thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được và yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Tiến T.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung Nguyễn Vũ Quang Kh, sinh ngày 30/04/2020 và chị T có nguyện vọng nuôi con chung không yêu cầu anh Nguyễn Tiến T cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản xác minh anh Nguyễn Tiến T không ở nhà nên ông Nguyễn Văn Đ là bố đẻ của anh Nguyễn Tiến T nhận thay, chịu trách nhiệm và đã giao ngay đến tận tay anh Nguyễn Tiến T toàn bộ thông báo thụ lý, thông báo phiên kiểm tra, giao nộp chứng cứ vào hòa giải, Thông báo kết quả công khai chứng cứ cũng như Quyết định xét xử của Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân. Khi anh T nhận được các thủ tục tống đạt của Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân từ ông Đ và anh Nguyễn Tiến T có ý kiến yêu cầu tòa án cứ tiến hành giải quyết: Về tình cảm: Anh T đồng ý ly hôn chị Vũ Thị Thanh T; Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung Nguyễn Vũ Quang Kh, sinh ngày 30/04/2020 anh T có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng con chung đến tuổi trưởng thành (18 tuổi) và chị Vũ Thị Thanh T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung; Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

Do bị đơn vắng mặt nên Tòa án phải tiến hành mở phiên tòa xét xử để giải quyết yêu cầu của nguyên đơn.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân phát biểu quan điểm: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Vũ Thị Thanh T được ly hôn anh Nguyễn Tiến T. Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung, giao Nguyễn Vũ Quang Kh, sinh ngày 30/04/2020 cho chị Vũ Thị Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng con chung đến tuổi trưởng thành (18 tuổi) anh Nguyễn Tiến T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho Tâm. Về tài sản chung và nợ chung nguyên đơn không yêu cầu nên miễn xét. Buộc nguyên đơn phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì yêu cầu ly hôn của chị Vũ Thị Thanh T thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Sau khi thụ lý vụ án, tòa án đã ấn định thời gian công khai chứng cứ, hòa giải lần thứ nhất nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do. Tòa án ấn định tổ chức thời gian công khai chứng cứ, hòa giải lần thứ hai. Đến ngày, giờ nguyên đơn chị Vũ Thị Thanh T có mặt nhưng bị đơn anh Nguyễn Tiến T vắng mặt nên tòa án không hòa giải mà chỉ mở phiên họp kiểm tra, tiếp cận công khai chứng cứ có mặt nguyên đơn và thông báo kết quả cho bị đơn theo quy định tại khoản 3 Điều 210 BLTTDS. Nguyên đơn đề nghị không hòa giải nên thuộc trường hợp không hòa giải được theo quy định tại khoản 4 Điều 207 Bộ luật TTDS.

Tại phiên tòa hôm nay bị đơn vắng mặt không có lý do sau 02 lần mở phiên tòa và được triệu tập hợp lệ, do đó căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự HĐXX xét xử vắng mặt bị đơn.

[2]. Về quan hệ hôn nhân:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án thì hôn nhân của nguyên đơn và bị đơn hoàn toàn hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng đã sống chung được một thời gian nhưng do tính tình không thể hòa hợp nên nguyên đơn có nguyện vọng xin được ly hôn. Sau khi thụ lý, tòa án đã thông báo phiên hòa giải để các đương sự tiến hành hòa giải nhưng bị đơn vắng mặt tại các buổi làm việc và xét xử vụ án. Hội đồng xét xử nhận thấy, tình trạng hôn nhân mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn và cần áp dụng Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Vũ Thị Thanh T được ly hôn với anh Nguyễn Tiến T.

[3]. Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung Nguyễn Vũ Quang Kh, sinh ngày 30/04/2020 hiện do bị đơn nuôi dưỡng tuy nhiên bị đơn công việc và chỗ ở không ổn định nên không có cơ sở giao con cho bị đơn nuôi. Theo nguyện vọng chị Vũ Thị Thanh T mong muốn được nuôi con, xét thấy hiện nay Nguyễn Vũ Quang Kh chưa đủ 36 tháng tuổi, chị Tâm có công việc ổn định là nhân viên Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng TMCP Sài Gòn-Hà Nội được thể hiện với bảng lương ổn định nên giao con chung cho chị Vũ Thị Thanh T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến khi con chung đủ 18 tuổi, anh Nguyễn Tiến T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị Tâm là hoàn toàn hợp lý, đảm bảo quyền và lợi ích cho con và đúng quy định của pháp luật về quyền nuôi con. Xét nguyện vọng, điều kiện sinh sống của chị T là phù hợp nên HĐXX cần chấp nhận.

[4]. Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí và quyền kháng cáo: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật. Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 48, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 271, khoản 1 Điều 273, khoản 1 Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Vũ Thị Thanh T được ly hôn anh Nguyễn Tiến T.

[2]. Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung: Giao con chung Nguyễn Vũ Quang Kh, sinh ngày 30/04/2020 cho chị Vũ Thị Thanh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Tiến T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi dưỡng con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

[3]. Về án phí: Chị Vũ Thị Thanh T phải nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí ly hôn nhưng được trừ số tiền tạm ứng án phí ly hôn đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn)* theo biên lai số 0011901 ngày 04/01/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

[4]. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo trọng hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- Chi cục THADS huyện Nghi Xuân;
- Các đương sự;
- UBND xã Cương Gián, Nghi Xuân tỉnh HT (GCNKH số 94, ngày 05/10/2015);
- Lưu HSVA; VPTA;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký, đóng dấu)

Đặng Thị Hương